

Bản án số: 161/2018/HS-ST

Ngày: 17 – 9 – 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Danh Cư.

2/ Ông Dương Văn Dân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngon – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2018/QĐXXST-HS ngày 04/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Công B, sinh ngày 05/6/1995, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 549A/3 Ấp 1, xã AP, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công V © và bà Bùi Thị Ngọc A; vợ: Nguyễn Thị Kiều E (sinh năm: 1996); con: Có 01 người con (sinh năm: 2014); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/9/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5955/QĐ-UBND về việc đưa đi chữa bệnh thời hạn 24 tháng tại Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội Phú Đức (vì “Sử dụng trái phép chất ma túy”); chấp hành xong quyết định và bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 12/10/2015. Tại bản án số 50/2018/HSST, ngày 24/4/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù, về tội “Chống người thi hành công vụ”, bị cáo đang chấp hành bản án tại Nhà tạm giữ Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 19/12/2017 (trước đó bị tạm giữ từ ngày 17/4/2017 đến ngày 18/4/2017 được trả tự do). (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Vương Tiến D, sinh năm: 1974; nơi cư trú: D6.19 chung cư HQ, xã AP, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn O, sinh năm: 1989; HKTT: ấp VH, xã VĐ, huyện AP, tỉnh AG; chỗ ở: Số 18 Lô C1 KDC BL, Phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Bùi Thị N, sinh năm: 1989; nơi cư trú: ấp PL, xã PT, huyện PN, tỉnh AG. (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Số 13 đường R, Phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 20 phút, ngày 11/11/2017, Công an Phường B, Quận X nhận được tin báo tại tiệm game bắn cá (số 53 đường Quán Trọng Linh, Phường B, Quận X) có đối tượng bị truy nã tên Nguyễn Công B (trong vụ án “Chống người thi hành công vụ”). Ban chỉ huy Công an Phường B, Quận X phân công tổ tuần tra gồm đồng chí Vương Tiến D và Lê Hoàng Minh M (cán bộ Công an Phường B, Quận X) cùng ông Nguyễn Văn P (B vệ dân phố) xuống địa điểm trên để xác minh làm rõ về tin báo. Khi thấy Công an, Nguyễn Công B liền nhảy lên mặt bàn máy bắn cá, tay trái cầm 01 đồ cắt móng tay (bên trong có con dao nhỏ) và tay phải cầm 01 con dao xếp, lưỡi dao bằng kim loại (dài khoảng 20cm) vung về hướng tổ tuần tra. Sau đó, B nhảy qua bàn máy bắn cá khác ngay cửa chính định tẩu thoát thì ông P lao đến khống chế B. Lúc này, B dùng con dao trong đồ cắt móng tay đâm trúng vào hai bên đùi của ông P, sau đó bỏ chạy thoát làm rơi đồ cắt móng tay có con dao xuống đất. Khi B bỏ chạy ra bên ngoài tiệm game thì bị đồng chí D khống chế bắt giữ; ngay lập tức B dùng con dao xếp còn lại đâm vào đùi trái của đồng chí D rồi tẩu thoát cùng con dao. Đồng chí D cùng ông P bị thương tích được đưa đến bệnh viện cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, Công an Phường B, Quận X phối hợp cùng đội Điều tra Tổng hợp Công an Quận 8 tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 cây cắt móng tay bằng kim loại (bên trong có con dao nhỏ) và 01 chiếc xe mô tô gắn biển số 59H1-109.51, số máy EO177510, số khung EY177176. Sau đó, lập hồ sơ vụ việc chuyển đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, đến ngày 19/12/2017 Nguyễn Công B đến Công an xã AP, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú trong vụ án “Chống người thi hành công vụ” (do Nguyễn Công B bỏ trốn và bị truy nã) trước đó.

Theo bản kết luận giám định pháp y số 1087/TgT.17 ngày 11/01/2018 của trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tật của Vương Tiến D:

1. Dấu hiệu giám định:

- Vết thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 4,5x(0,2-0,6) cm tại mặt trước 1/3 đùi trái,

2. Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (Hai phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật sắc, vật sắt nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn P từ chối đi giám định thương tích. Riêng ông Vương Tiến D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Công B về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Công B khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích nêu trên.

Ngoài ra, Nguyễn Công B còn khai nhận: Vào đầu tháng 10/2017, B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn Phường B, Quận X. Cụ thể như sau: Khoảng tháng 10/2017 (không rõ ngày), khi đi bộ ngang qua nhà số 18 lô C1 khu dân cư Bền Lức, Phường B, Quận X; B thấy nhà không khóa cửa và B nhìn vào trong nhà thì thấy có nhiều xe gắn máy đang dựng tại đây. B nảy sinh ý định chiếm đoạt 01 trong số các xe trên để làm phương tiện đi lại. Thực hiện ý định trên, B lén lút mở cửa vào nhà chiếm đoạt 01 xe gắn máy biển số 67K1-353.25 dẫn bộ về nhà B tại số 549A/3 ấp 1 xã AP, huyện BC, Thành Phố Hồ Chí Minh. Sau đó, B gỡ bỏ biển số xe 67K1-353.25 rồi gắn biển số 59H1-353.25 (biển số giả) do B nhặt được trước đó và sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại, đến ngày 11/11/2017, sau khi B gây thương tích cho ông P và ông D thì bỏ chạy để lại chiếc xe trên nên Công an Phường B, Quận X tạm giữ.

Qua điều tra, xác định chiếc xe có số máy EO177510, số khung EY177176, gắn biển số 59H1-353.25 có biển số thật là 67K1-353.25, do chị Bùi Thị N đứng tên chủ sở hữu và chị N đưa cho anh Nguyễn Văn O làm phương tiện đưa đón chị N đi làm.

Ngày 09/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 tiến hành định giá xác định trị giá chiếc xe gắn máy nêu trên là 24.000.000 đồng. Ngày 29/5/2018, Cơ quan điều tra đã lập biên bản trả lại xe gắn máy có số máy EO177510, số khung EY177176 cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị N và chị N cũng như anh O không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 02/8/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công B về tội “Cố ý gây thương tích” và “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 104 và 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 104; Khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 50, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xử phạt bị cáo Nguyễn Công B mức án từ 09 (Chín) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và mức án từ 09 (Chín) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Đồng thời, tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù của bản án số 50/2018/HSST, ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, về tội “Chống người thi hành công vụ”; buộc bị cáo Nguyễn Công B phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 (hai) bản án theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo B (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành) và không xem xét

giải quyết về trách nhiệm dân sự (vì đương sự không có yêu cầu) cũng như đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công B đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho người khác và hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác.

Xét lời khai nhận của bị cáo về cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mặc dù bị cáo Nguyễn Công B gây ra tỉ lệ tổn thương cho cơ thể của bị hại ông Vương Tiến D là 02%, nhưng bị cáo đã sử dụng con dao xếp có lưỡi bằng kim loại, cán nhựa, dài khoảng 20cm để tấn công gây ra thương tích. Con dao được xác định là hung khí nguy hiểm, đây là tình tiết được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Đồng thời, bị cáo Nguyễn Công B đang bị truy nã, nên không muốn bị cơ quan Công an bắt giam, vì vậy bị cáo đã cố ý gây ra thương tích cho ông Vương Tiến D vì lý do công vụ của nạn nhân (ông Vương Tiến D là người đang thực hiện công vụ theo sự phân công của lãnh đạo Công an Phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh); đây là tình tiết được quy định tại điểm k Khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Với hành vi tấn công gây thương tích 02% cho bị hại và với các tình tiết được quy định tại điểm a, điểm k Khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Công B đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Công B còn thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô có biển số 67K1-353.25, qua định giá xác định chiếc xe có trị giá là 24.000.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng). Nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Công B phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu (từng bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc có thời hạn, trong thời gian bị truy nã đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới), nên Hội đồng xét xử cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phần lớn tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên

gây thiệt hại không lớn (đối với vụ án “Trộm cắp tài sản”); đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, điểm h, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Công B là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Trong lần xét xử này, bị cáo Nguyễn Công B phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 50 và Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[7] Về hình phạt bổ sung (đối với tội “Trộm cắp tài sản”): Theo quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp vào ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu và vắng mặt tại phiên tòa; nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng:

- Đối với con dao dùng gây thương tích cho bị hại ông Vương Tiến D và biển số xe mô tô 67K1-353.25, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét xử lý.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô có số máy EO177510, số khung EY177176, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 biển số xe 59H1-109.51 (qua xác minh là biển số giả, cấm lưu hành) và 01 cắt móng tay bằng kim loại, bên trong có chứa 01 con dao nhỏ; hiện không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, điểm k Khoản 1 Điều 104; Khoản 1 Điều 138; điểm g, điểm h, điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công B 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 (Một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 (Hai) tội là 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù (tại bản án số 50/2018/HSST, ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, về tội “Chống người thi hành công vụ”), buộc bị cáo Nguyễn Công B phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 (Hai) bản án là 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 19/12/2017 (bị cáo Nguyễn

Công B được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ trước từ ngày 17/4/2017 đến ngày 18/4/2017 theo quy định).

Về hình phạt bổ sung (đối với tội “Trộm cắp tài sản”): Không phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Công B.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) biên số 59H1-109.51 cùng 01 (một) cắt móng tay bằng kim loại, bên trong có chứa 01 (một) con dao nhỏ.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 121/PNK, lập ngày 23/5/2018 của Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Công B phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án và đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được công bố hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú